



CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT

Dự báo tuần giao dịch sắp tới: Chúng tôi thiên về kịch bản vùng 1260 sẽ tiếp tục đóng vai trò hỗ trợ cho VN-Index, và vùng quanh 1280 vẫn sẽ là ngưỡng cản ngắn hạn. VN-Index có thể sẽ tiếp tục kiểm tra vùng quanh 1280 trong tuần giao dịch sắp tới. Tuy vậy, nhà đầu tư cũng cần lưu ý rủi ro tiềm ẩn của thị trường.

Cổ phiếu khuyến nghị mới trong tuần: **BIC**.

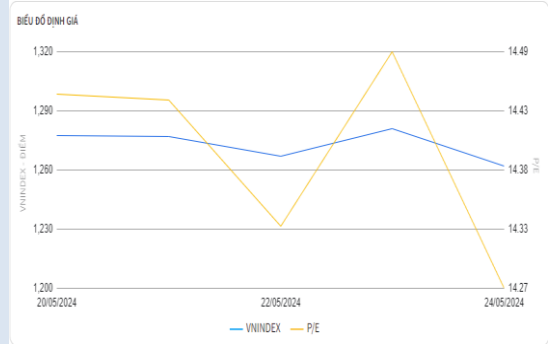
THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Thị trường chứng khoán toàn cầu điều chỉnh trong tuần vừa qua sau khi Biên bản cuộc họp của Ủy ban Thị trường mở Liên bang (FOMC) cho thấy các quan chức Fed đưa ra quan điểm rằng lạm phát khó có thể hạ nhiệt nhanh và hy vọng thị trường cần phải kiên nhẫn hơn với lãi suất.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

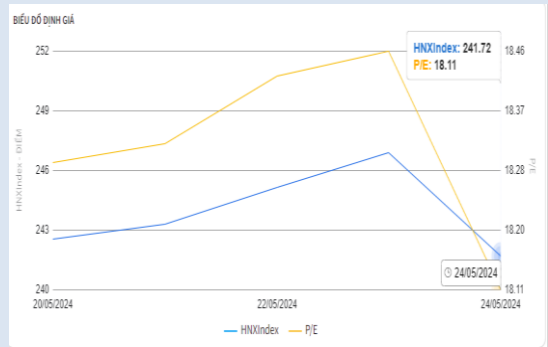
Tuần qua, tâm lý nhà đầu tư trong nước thận trọng hơn khi nhiều thị trường chứng khoán quốc tế điều chỉnh, cũng như thông tin SBV bắt đầu tăng lãi suất OMO và tiếp tục bán USD, phát hành tín phiếu trong bối cảnh tỷ giá neo cao.

VNINDEX



Điểm số	1,261.93
% tăng điểm (WoW)	-0.88%
Từ đầu năm (YTD)	+11.68%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	918.32
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	24,261.28
P/E	14.38
P/B	1.78

HNX - INDEX



Điểm số	241.72
% tăng điểm (WoW)	+0.07%
Từ đầu năm (YTD)	+4.62%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	118.43
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	2,389.25
P/E	18.38
P/B	1.47

Nguồn: FiinPro, Guotai Junan (VN)

NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC

CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT



Thị trường gặp khó ở vùng quanh 1280: Trong tuần giao dịch trước, VN-Index có diễn biến điều chỉnh nhẹ sau khi gặp khó ở vùng quanh 1280. VN-Index kết thúc tuần ở mốc 1261.93, tương đương -0.88% wow. Một điểm tích cực là vùng gap cũ quanh 1260 có vẻ đang đóng vai trò hỗ trợ cho VN-Index.

Dự báo tuần giao dịch sắp tới: Chúng tôi thiên về kịch bản vùng 1260 sẽ tiếp tục đóng vai trò hỗ trợ cho VN-Index, và vùng quanh 1280 vẫn sẽ là ngưỡng cản ngắn hạn. VN-Index có thể sẽ tiếp tục kiểm tra vùng quanh 1280 trong tuần giao dịch sắp tới. Tuy vậy, nhà đầu tư cũng cần lưu ý rủi ro tiềm ẩn của thị trường.

Cổ phiếu khuyến nghị mới trong tuần: BIC.





Việc tăng lãi suất OMO của NHNN có vẻ đã có tác động tích cực với các cổ phiếu ngành bảo hiểm tuần vừa qua. Một số mã bảo hiểm đã có mức tăng ấn tượng, như BVH (+9.18% wow), MIG (+20.35% wow). Chúng tôi đánh giá Bảo hiểm BIDV (HOSE: BIC) có thể có tiềm năng tăng giá trong ngắn hạn. BIC cũng đang có một số tín hiệu mua kỹ thuật như MA200, MA50, DMI. Chúng tôi đưa ra mức giá mục tiêu cho vị thế mua ngắn hạn cổ phiếu BIC là 37,500 VND/cp.

Cập nhật danh mục khuyến nghị ngắn hạn:

STT	Mã CP	Giá mua	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tình trạng
1	FMC	50,800	51,000	53,500	49,500	Nắm giữ
2	BIC	32,900	32,900	37,500	31,100	Mua mới



THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Thị trường chứng khoán toàn cầu điều chỉnh trong tuần vừa qua sau khi Biên bản cuộc họp của Ủy ban Thị trường mở Liên bang (FOMC) cho thấy các quan chức Fed đưa ra quan điểm rằng lạm phát khó có thể hạ nhiệt nhanh và hy vọng thị trường cần phải kiên nhẫn hơn với lãi suất.

Mỹ:

Cụ thể dữ liệu ngành dịch vụ và sản xuất tháng 5 đều tốt hơn so với dự báo của giới phân tích. Trong đó PMI sản xuất của S&P tháng 5 cao hơn dự kiến đạt 50.9 (dự kiến:50, trước đó: 50). PMI dịch vụ sơ bộ đạt 54.8 (Dự kiến 51.2, trước đó: 51.3. PMI tổng hợp tăng vọt lên 54.4 trong tháng 5, mức cao nhất trong hơn hai năm!

Ngoài ra, theo báo cáo hàng tuần từ Bộ Lao động Mỹ, số người xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu trong tuần kết thúc vào ngày 18/5 là 215,000 người, ít hơn so với con số dự báo 220,000 người mà các chuyên gia kinh tế đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones.

Trong cuộc họp chính sách tiền tệ gần đây nhất, các nhà hoạch định chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) nhận thấy rằng họ cần phải giữ lãi suất ở mức hiện tại trong thời gian lâu hơn so với dự kiến. Kết luận này được đưa ra sau khi Fed chứng kiến tháng thứ ba liên tiếp số liệu lạm phát gây thất vọng vào tháng 4 vừa rồi.

Nhà đầu tư giảm đặt cược vào khả năng Cục Dự trữ Liên bang (Fed) bắt đầu hạ lãi suất vào tháng 9. Các nhà giao dịch chỉ còn đặt cược khả năng 51% Fed bắt đầu cắt giảm lãi suất vào tháng 9, giảm từ mức 58% của ngày hôm trước và gần 68% trong tuần trước - theo dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn giao dịch CME.

Trung Quốc: Bên cạnh gói hỗ trợ 300 tỷ NDT cho thị trường Bất động sản, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc và Cơ quan Quản lý Tài chính Quốc gia cũng quyết định tỷ lệ trả trước tối thiểu cho các khoản thế chấp nhà ở thương mại của cá nhân sẽ giảm xuống còn 15% đối với mua nhà đầu tiên và 25% đối với mua nhà thứ hai; hủy bỏ mức sàn lãi suất thế chấp.

Từ ngày 18/5, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc cũng cắt giảm 0.25 điểm phần trăm lãi suất cho vay của quỹ dự phòng nhà ở cá nhân - quỹ mà người sử dụng lao động và người lao động đóng góp hàng tháng để hỗ trợ nhau mua nhà. Lãi suất cho vay kỳ hạn 5 năm mua nhà đầu tiên chỉ còn 2.35%/năm, trên 5 năm còn 2.85%. Các động thái này được cho là sẽ tiếp tục siết chặt lợi nhuận của các ngân hàng quốc doanh Trung Quốc. Suy thoái bất động sản kéo dài đã làm giảm biên lãi ròng và đẩy nợ xấu tăng cao.

Biên lãi ròng (NIM) của các ngân hàng Trung Quốc đã giảm xuống mức thấp kỷ lục 1.69% vào cuối năm ngoái, thấp hơn nhiều so với ngưỡng 1.8% được xem là cần thiết để duy trì khả năng sinh lời hợp lý.



Trong tháng 4, giá nhà mới giảm 3.1% so với cùng kỳ năm ngoái, kéo dài chuỗi giảm giá 10 tháng liên tiếp. Mức độ giảm mạnh và rộng nên nhiều chuyên gia cho rằng, đó là nguyên nhân khiến Trung Quốc sốt ruột triển khai nhiều giải pháp mạnh nhất từ trước đến nay để giải cứu thị trường bất động sản - vốn đóng góp tới 1/4 tăng trưởng GDP.

Trong tuần, Trung Quốc đón nhận thông tin tích cực về thị trường việc làm. Cơ quan Thống kê Quốc gia Trung Quốc (NBS) cho biết, tỷ lệ thất nghiệp tại nước này đã được cải thiện trong tháng 4. Theo đó, tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên Trung Quốc trong độ tuổi 16 đến 24 tuổi trong tháng 4/2024 là 14.7% - giảm mạnh từ mức 15.3% trong tháng 3. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi 25 - 29 cũng giảm, cho thấy sự cải thiện đáng kể trong thị trường việc làm của nước này.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Tuần qua, tâm lý nhà đầu tư trong nước thận trọng hơn khi nhiều thị trường chứng khoán quốc tế điều chỉnh, cũng như thông tin SBV bắt đầu tăng lãi suất OMO và tiếp tục bán USD, phát hành tín phiếu trong bối cảnh tỷ giá neo cao.

Chênh lệch lãi suất kéo dài khiến áp lực tỷ giá ngày càng gia tăng đối với thị trường trong nước. Chênh lệch lớn giữa giá vàng trong nước và thế giới thời gian qua đã thúc đẩy nhu cầu mua USD trên thị trường chợ đen để nhập lậu vàng, qua đó một lần nữa gây áp lực lên tỉ giá.

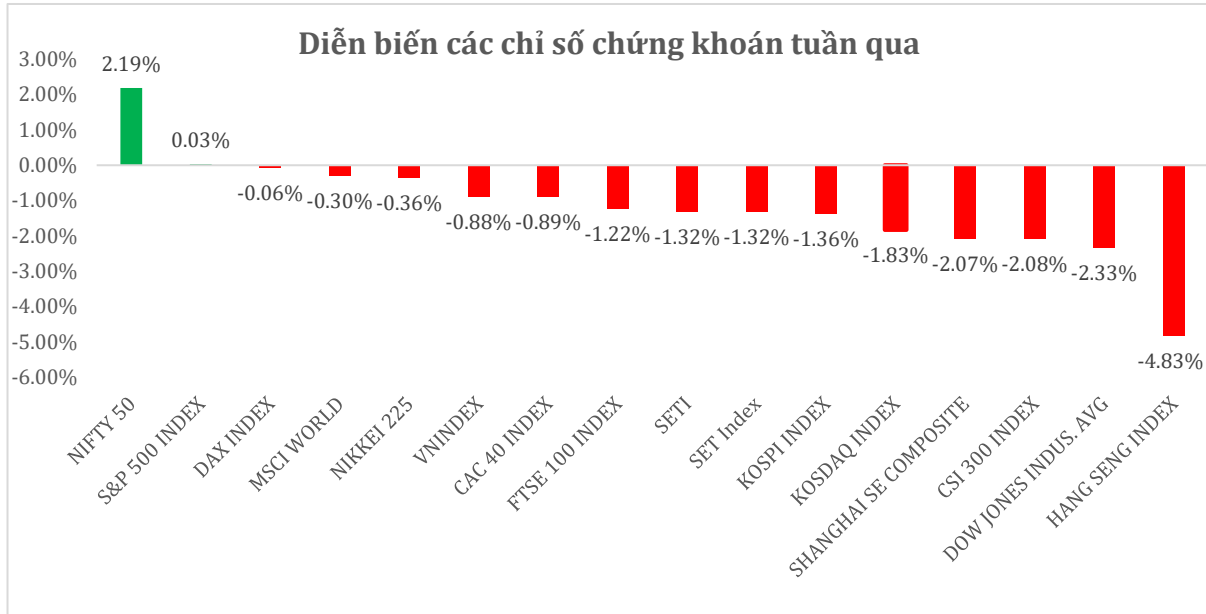
Tỉ giá đã hạ nhiệt sau khi Ngân hàng Nhà nước (NHNN) bán ngoại tệ can thiệp và phát hành tín phiếu. Trong tuần SBV tiếp tục bán USD với tốc độ bán/ngày có tăng lên. Lãi suất OMO được tăng đến 4.5%. Lãi suất liên ngân hàng cũng cho thấy diễn biến đồng pha với việc tăng lãi suất OMO khi tăng mạnh đồng loạt tại các kỳ hạn.

Ngoài ra, việc thông qua đấu thầu vàng kể từ ngày 22/04 của NHNN không chỉ giúp hạ nhiệt giá vàng trong nước mà còn giúp tỉ giá bớt "căng".

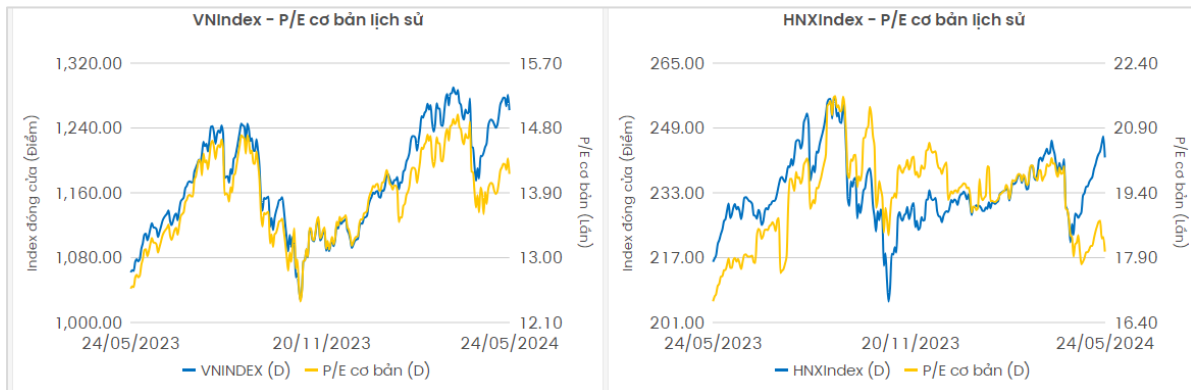
Trong tuần có 2 phiên đấu thầu vàng diễn ra vào ngày 21/05 và 23/05. Theo đó, tại phiên ngày 23/05 có 11 thành viên trúng thầu với tổng khối lượng trúng thầu là 13,400 lượng vàng (134 lô). Giá trúng thầu cao nhất là 88.73 triệu đồng/lượng, giá trúng thầu thấp nhất là 88.72 triệu đồng/lượng. Phiên đấu thầu gần nhất trước phiên hôm nay là phiên ngày 21/5, có 9 thành viên trúng thầu, với tổng khối lượng trúng thầu là 79 lô (7,900 lượng). Giá trúng thầu duy nhất là 89.42 triệu đồng/lượng.



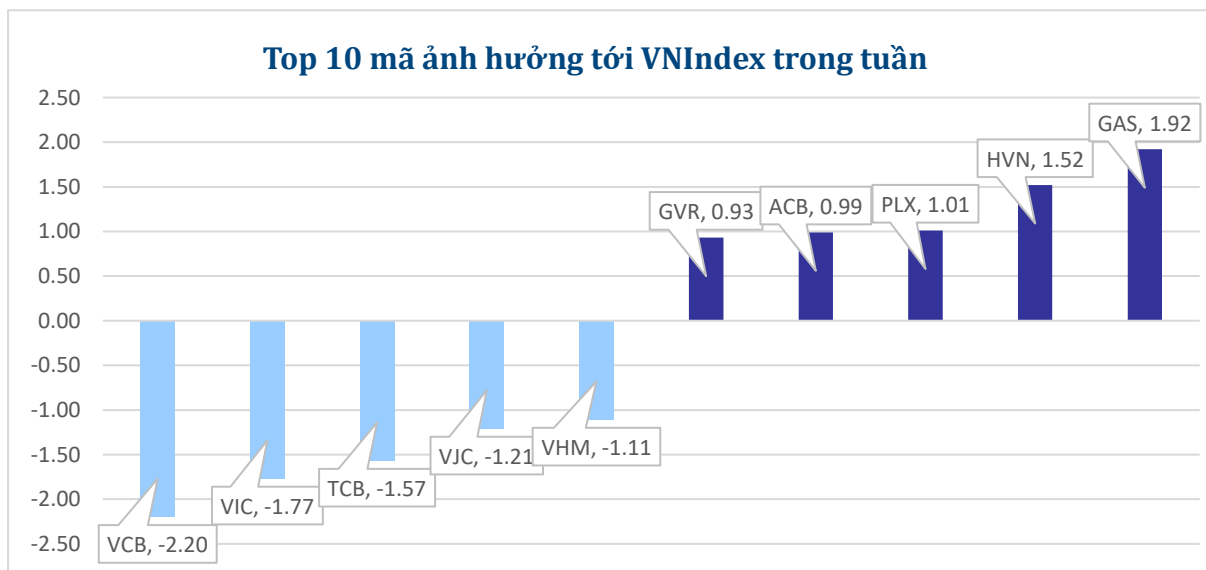
FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA



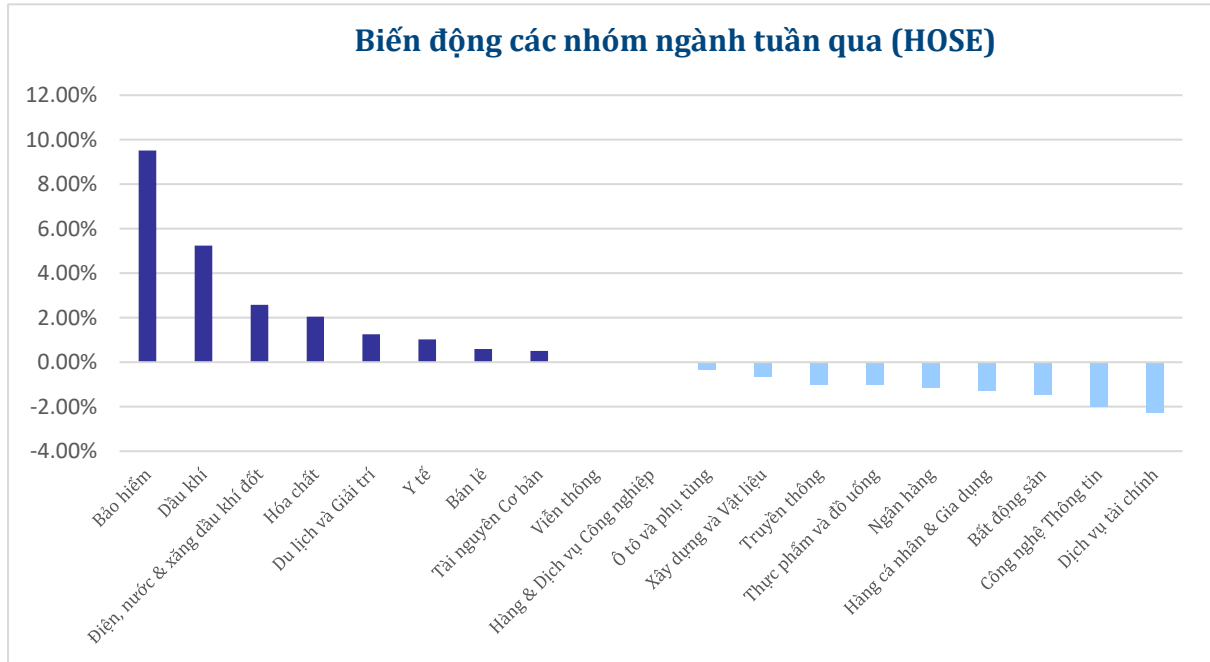
ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)



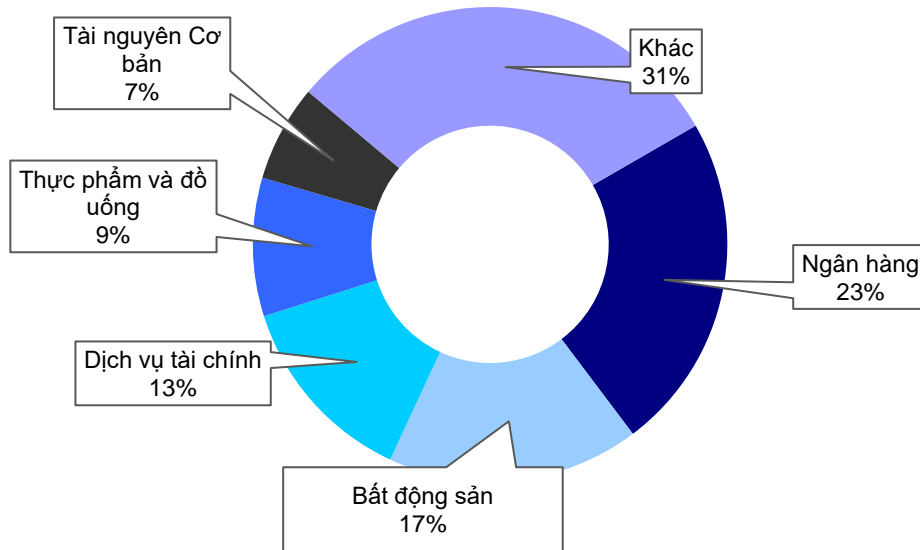
CỔ PHIẾU NỔI BẬT



NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE TRONG TUẦN



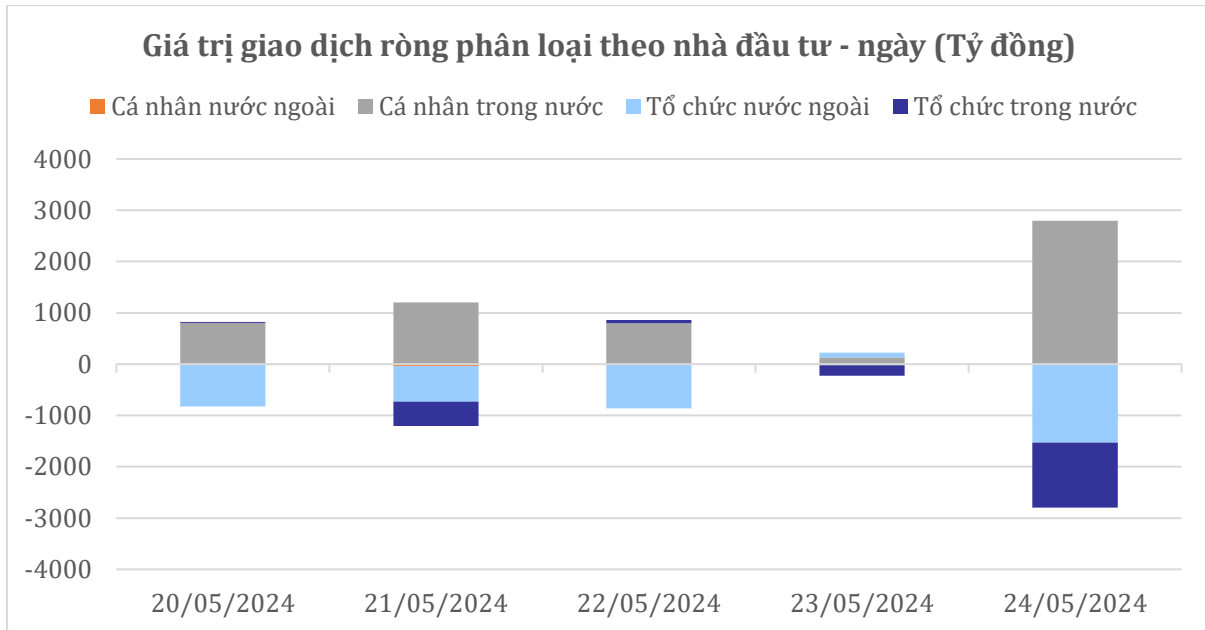
Đóng góp thanh khoản trong tuần (HOSE)





DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ TRÊN HOSE TRONG TUẦN



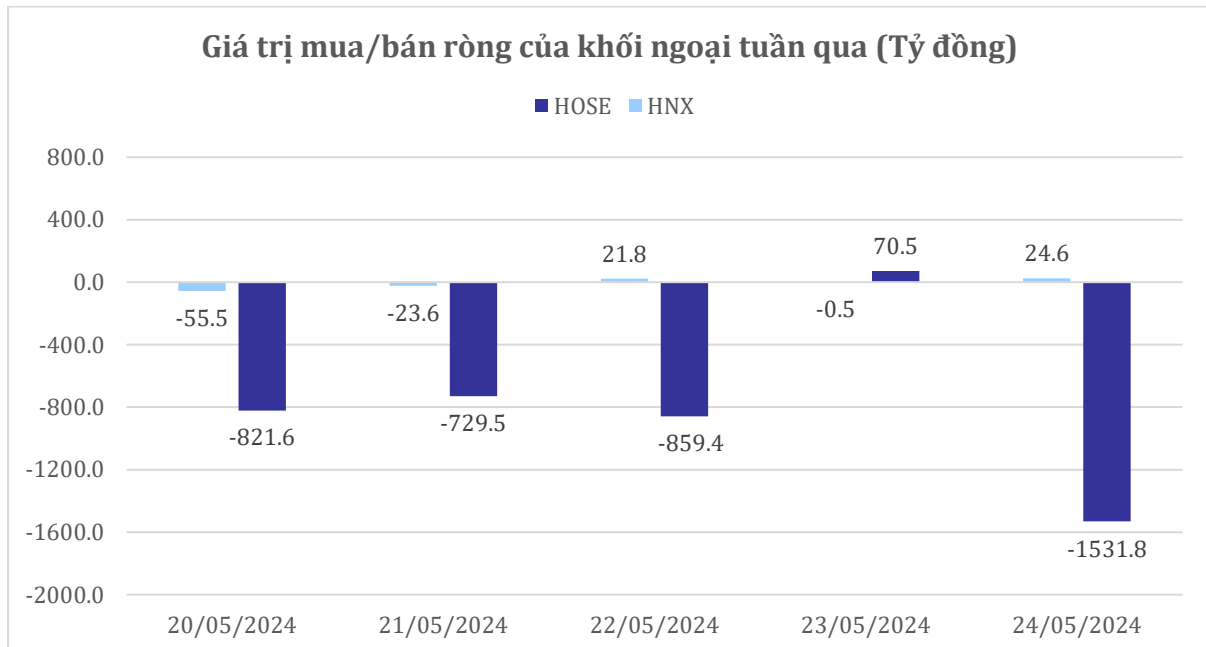


KHỐI NGOẠI

Xét riêng trên từng sàn trong tuần, nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 3871.7 tỷ đồng trên HOSE, bán ròng 33 tỷ đồng trên HNX trong tuần.

Top khối ngoại mua ròng trên HOSE			Top khối ngoại bán ròng trên HOSE		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
DBC	4.19%	627.15	FPT	-1.93%	-666.45
FUEVFNND	-1.30%	224.30	VHM	-2.57%	-656.77
NLG	-0.23%	134.67	VNM	-1.49%	-369.77
HVN	12.56%	119.21	KBC	0.16%	-300.88
PC1	2.53%	91.86	VIC	-4.06%	-262.34

Top khối ngoại mua ròng trên HNX			Top khối ngoại bán ròng trên HNX		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
MBS	0.63%	36.39	SHS	-5.10%	-23.59
IDC	1.28%	27.36	PVS	-3.52%	-17.74
HUT	3.45%	5.15	TNG	-0.39%	-13.02
DTD	11.66%	3.44	BVS	10.50%	-10.59
PLC	6.53%	3.20	NVB	3.19%	-10.33





LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

THẾ GIỚI

NGÀY THỰC HIỆN	QUỐC GIA	TIỀN TỆ	NỘI DUNG SỰ KIỆN	SỐ LIỆU DỰ BÁO	SỐ LIỆU KỲ TRƯỚC
28/05/2024	Mỹ	USD	Chỉ số niềm tin người tiêu dùng của CB tháng 5	96.1	97.0
30/05/2024	Châu Âu	EUR	Tỷ lệ thất nghiệp tháng 4	6.5%	6.5%
	Mỹ	USD	Dữ liệu yêu cầu thất nghiệp lần đầu	218K	215K
	Mỹ	USD	Tăng trưởng GDP quý 1	3.1%	3.1%
31/05/2024	Nhật Bản	JPY	Tỷ lệ thất nghiệp tháng 4	2.6%	2.6%
	Trung Quốc	CNY	Chỉ số sản xuất PMI tháng 5	50.4	50.4
	Mỹ	USD	Chỉ số tiêu dùng cá nhân PCE tháng 4	0.2%	0.3%
	Châu Âu	EUR	Chỉ số giá tiêu dùng tháng 5	2.5%	2.4%

DOANH NGHIỆP

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện
HLB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	90.00%	28/05/2024	20/06/2024
TTN	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	28/05/2024	21/06/2024
MCF	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	28/05/2024	12/06/2024
HSP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11.40%	28/05/2024	14/06/2024
DST	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	
HLD	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	26/06/2024
BNA	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	28/06/2024
CMN	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26.00%	28/05/2024	10/06/2024
LMH	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	30/06/2024
PVL	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	
XHC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	25/06/2024
BDT	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	26/06/2024
QCG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	
TDB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	28/05/2024	19/06/2024
TDB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	28/05/2024	19/06/2024
IVS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	24/06/2024
CAB	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	26/06/2024
PRO	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	28/06/2024
PSL	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	26/06/2024
RIC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		28/05/2024	28/06/2024
MND	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.50%	29/05/2024	28/06/2024
SJD	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	



SQC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	
MA1	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	28/06/2024
DTB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.73%	29/05/2024	17/06/2024
HSA	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	
HC3	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	21/06/2024
GEG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	25/06/2024
DHN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	26/06/2024
CTX	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	28/06/2024
BRR	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	29/05/2024	02/10/2024
CKV	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	
MTV	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	
TTB	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	
VFG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	29/05/2024	14/06/2024
DTP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	29/05/2024	20/06/2024
CCV	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31.37%	29/05/2024	10/06/2024
TVD	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9.00%	29/05/2024	14/06/2024
MHL	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	30/06/2024
NLG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.99%	29/05/2024	28/06/2024
NVP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.20%	29/05/2024	24/06/2024
DWS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	
SD6	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	26/06/2024
BIG	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		29/05/2024	30/06/2024
SBL	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	29/05/2024	20/06/2024
M10	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	29/05/2024	10/06/2024
VND	HOSE	Phát hành cổ phiếu	20.00%	29/05/2024	29/05/2024
VND	HOSE	Phát hành cổ phiếu	5.00%	29/05/2024	29/05/2024
BCB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29.19%	30/05/2024	17/06/2024
HTC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	30/05/2024	12/06/2024
MCO	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	
VAF	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	30/05/2024	14/06/2024
TAW	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.50%	30/05/2024	17/06/2024
KGM	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.75%	30/05/2024	07/06/2024
BRS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	28/06/2024
BCP	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	27/06/2024
SED	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	30/05/2024	14/06/2024
VNX	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	150.00%	30/05/2024	19/06/2024
VE8	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	
PGS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	30/05/2024	10/06/2024
TMB	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	30/05/2024	17/06/2024
BVH	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	26/06/2024
MBN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	29/06/2024
GLT	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	02/07/2024



SAV	HOSE	Phát hành cổ phiếu	15.00%	30/05/2024	30/05/2024
SAV	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	30/05/2024	15/07/2024
FTM	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	28/06/2024
TOW	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	30/05/2024	19/09/2024
NTP	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	30/05/2024	14/06/2024
DTK	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	30/05/2024	28/06/2024
GLW	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	30/05/2024	17/06/2024
TGG	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	
MNB	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	28/06/2024
MNB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	30/05/2024	30/08/2024
VLP	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	27/06/2024
NQN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	28/06/2024
CTW	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.60%	30/05/2024	24/10/2024
FDC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	28/06/2024
MPT	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	
VHD	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		30/05/2024	24/06/2024
SIV	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14.00%	30/05/2024	20/06/2024
BHK	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9.00%	31/05/2024	20/06/2024
VLW	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	27/06/2024
BCO	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	28/06/2024
DRG	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	28/06/2024
CEN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	
TNA	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	29/06/2024
UDC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	
HBS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	
SGS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	
ILS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	26/06/2024
APG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	
ICT	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	26/06/2024
VTO	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	31/05/2024	12/06/2024
ACB	HOSE	Phát hành cổ phiếu	15.00%	31/05/2024	31/05/2024
ACB	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	31/05/2024	13/06/2024
VMD	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		31/05/2024	
POV	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	31/05/2024	13/06/2024
TOS	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	31/05/2024	25/06/2024
VFC	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	03/06/2024	20/06/2024
HUB	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	03/06/2024	04/07/2024
HD8	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13.00%	03/06/2024	18/06/2024
JOS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		03/06/2024	
SBB	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		03/06/2024	04/07/2024
SMT	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		03/06/2024	28/06/2024
MH3	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		03/06/2024	
VWS	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	03/06/2024	14/06/2024



VWS	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	03/06/2024	14/06/2024
MEC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		03/06/2024	
VGL	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	03/06/2024	26/06/2024
PLC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	04/06/2024	21/06/2024
DNA	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		04/06/2024	
SBA	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22.00%	04/06/2024	25/06/2024
VKC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		04/06/2024	29/06/2024
NTH	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	04/06/2024	20/06/2024
DAG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		04/06/2024	



XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696